

Số: 106/KH-PH-TCTTW-BCĐ06ĐN

Đồng Nai, ngày 06 tháng 7 năm 2023

KẾ HOẠCH PHỐI HỢP

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại tỉnh Đồng Nai

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT/BCA ngày 04/11/2022 của Bộ Công an quy định về việc kết nối, chia sẻ và khai thác thông tin giữa Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ thống thông tin khác;

Căn cứ Công văn số 2224/BTTTT-THH ngày 09/06/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc tập trung thúc đẩy sử dụng các nền tảng số trên địa bàn trong năm 2022;

Căn cứ Công văn số 1552/BTTT-THH ngày 26/04/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn kỹ thuật triển khai Đề án 06 (phiên bản 1.0);

Căn cứ Kế hoạch số 56/KH-BCA-C06 ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 trong lĩnh vực Công an nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh Đồng Nai về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 và Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 05/8/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai triển khai Nghị quyết số 05-NQ/TU; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 01/3/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2023;

Căn cứ Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 12/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng trong đẩy mạnh triển khai Đề án

phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 22/02/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2023.

Căn cứ Văn bản số 4043/CV-TCTTKĐA ngày 13/6/2023 của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ về việc triển khai mô hình điểm nhằm đẩy mạnh triển khai Đề án 06;

Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương và Ban Chỉ đạo (BCĐ) Đề án 06/CP tỉnh Đồng Nai thống nhất ban hành Kế hoạch phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án 06/CP trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Mục đích, yêu cầu

Tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp, biện pháp, xây dựng các Mô hình điểm về chuyển đổi số để triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06 và Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ tại tỉnh Đồng Nai trong năm 2023 và các năm tiếp theo.

Phát huy vai trò của Tổ công tác triển khai Đề án 06 tại cơ sở là “hạt nhân” trong hướng dẫn thực hiện dịch vụ công trực tuyến, chuyển đổi số. Nâng cao vai trò, tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc các cơ quan, đơn vị liên quan trong thực hiện các nhiệm vụ tại Đề án 06 về xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số phù hợp, thống nhất với Chương trình chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030.

Khảo sát, đánh giá để tận dụng hạ tầng sẵn có gắn với địa bàn cơ sở của người dân được hưởng những tiện ích từ Đề án 06. Quá trình triển khai thực hiện phải đảm bảo hiệu quả, an ninh, an toàn và bảo mật bí mật thông tin công dân; tuân thủ chặt chẽ quy trình nghiệp vụ đảm bảo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Triển khai các giải pháp đồng bộ phát triển VNNeID và Ứng dụng công dân số tỉnh Đồng Nai trên nguyên tắc thống nhất, đồng bộ, kế thừa và phát huy thế mạnh của mỗi ứng dụng, không chồng chéo, liên thông dữ liệu hướng đến tiện ích cho người dân, doanh nghiệp.

Quá trình triển khai thực hiện phải thực hiện đúng quy định, có trọng tâm, trọng điểm, đạt hiệu quả cao phục vụ mục tiêu phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phù hợp với yêu cầu thực tế, đặc thù, đặc điểm tại địa phương.

2. Phạm vi, đối tượng triển khai và thời gian thực hiện

2.1. Kế hoạch được triển khai bằng 43 Mô hình cụ thể (*Chi tiết tại Phụ lục*

dính kèm).

2.2. Đối tượng, phạm vi triển khai: tỉnh Đồng Nai.

2.3. Thời gian thực hiện: Từ tháng 7/2023 đến tháng 12/2025.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

1. Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến (05 mô hình)

1.1. Mô hình 1: Triển khai 53 dịch vụ công thiết yếu

Triển khai đồng bộ theo lộ trình Đề án 06.

1.2. Mô hình 2: Tự động hóa Trung tâm hành chính công thông qua tương tác Kiosk

- **Mục tiêu:** Người dân tiến hành dịch vụ công (DVC) thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk không cần tiếp xúc trực tiếp với cán bộ tiếp nhận và trả kết quả.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội (QLHC về TTXH) - Bộ Công an chủ trì phối hợp các đơn vị liên quan triển khai giải pháp Kiosk tự động phục vụ giải quyết thủ tục hành chính (TTHC).

+ Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND tỉnh phối hợp các đơn vị liên quan đầu tư thiết bị Kiosk và lựa chọn các đơn vị triển khai trên địa bàn tỉnh.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, đơn vị liên quan.

- **Thời gian triển khai:** 03 tháng sau khi có hướng dẫn của Bộ Công an.

- **Công cụ triển khai:** Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các Bộ phận Một cửa điện tử các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân (UBND) các thành phố, huyện, xã, phường, thị trấn.

1.3. Mô hình 3: Xây dựng tối thiểu 20 dịch vụ công không sử dụng hồ sơ giấy

- **Mục tiêu:** Rà soát triển khai các dịch vụ công đảm bảo điều kiện dữ liệu được làm sạch và được xác minh tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQG về DC) để thay thế bằng các hình thức hồ sơ giấy.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Các sở, ban, ngành chủ động rà soát các thủ tục đảm bảo điều kiện chuyển Văn phòng UBND tỉnh tập hợp, báo cáo UBND tỉnh quyết định và tổ chức triển khai vận hành trong hệ thống các Trung tâm hành chính công, bộ phận một cửa trên toàn tỉnh.

+ Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

- Bộ Công an xây dựng công cụ số hóa và quy trình cập nhật, xác minh dữ liệu;

phối hợp với các doanh nghiệp xây dựng bài toán tự động hóa tương tác DVC.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì hỗ trợ công nghệ số hóa, phối hợp làm sạch và xác minh dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Văn phòng UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông, sở, ban, ngành, đơn vị liên quan.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/6/2024.

- **Công cụ triển khai:**

Kiosk: Tự động hóa thông qua các Kiosk tại các Trung tâm hành chính công, bộ phận một cửa điện tử.

1.4. Mô hình 4: Lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số

- **Mục tiêu:** tạo kho dữ liệu, tài liệu cá nhân; tích hợp với VNEID, kết quả chứng thực điện tử của người dân có giá trị pháp lý để tái sử dụng thực hiện các giao dịch, thủ tục hành chính (TTHC).

Tiện lợi cho người dân trong việc nộp TTHC, tái sử dụng được giấy tờ. Tiết kiệm chi phí đi lại, thời gian của công dân, doanh nghiệp thay vì phải đi chứng thực bản giấy và nộp giấy tờ chứng thực giấy, tờ có thể chứng thực điện tử để lưu trữ tái sử dụng nhiều lần và nộp hồ sơ trực tuyến (ví dụ: *giấy khám sức khỏe điện tử, bằng cấp chứng thực bản điện tử ...*).

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì, phối hợp đơn vị liên quan triển khai giải pháp.

+ Theo chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành: thực hiện số hóa, chứng thực tài liệu điện tử cho công dân, tổ chức để lưu trữ điện tử trên ứng dụng của Bộ Công an, các ứng dụng số khác; tích hợp Cổng dịch vụ công (DVC) của tỉnh.

- **Lực lượng triển khai:**

Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và các Sở, ban, ngành, Tổ công tác Đề án 06/CP cấp huyện; Tổ công tác Đề án 06/CP cấp xã.

- **Thời gian hoàn thành:** Trong năm 2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNEID, căn cước công dân (CCCD) gắn chíp điện tử.

+ Phần mềm chuyên ngành chứng thực điện tử.

1.5. Mô hình 5: Triển khai cung cấp DVC trực tuyến trên VNEID

- **Phân công nhiệm vụ:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì thực hiện.

- **Thời gian hoàn thành:** Trong năm 2023.

2. Nhóm tiện ích phát triển kinh tế xã hội (bao gồm 17 mô hình)

2.1. Mô hình 6: Khám chữa bệnh sử dụng thẻ CCCD và VNNeID

- **Mục tiêu:** 100% cơ sở khám chữa bệnh thực hiện tiếp nhận CCCD gắn chip hoặc VNNeID khi người dân thực hiện khám, chữa bệnh.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Y tế khuyến khích đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

+ Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp, điều chỉnh phần mềm khám chữa bệnh để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - BCA phối hợp Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở khám chữa bệnh và các đơn vị liên quan.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH - BCA, Sở Y tế và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/10/2023.

- Công cụ triển khai:

+ VNNeID, CCCD: Thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh vận hành.

2.2. Mô hình 7: Khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, KIOSK tự phục vụ

- **Mục tiêu:** người dân tiến hành đăng ký khám chữa bệnh thông qua công nghệ tự động hóa được hỗ trợ tại Kiosk.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì xây dựng và hỗ trợ tích hợp xác thực định danh bằng thông tin từ thẻ chip trên CCCD gắn chip điện tử.

+ Sở Y tế chủ trì, phối hợp với bệnh viện trên địa bàn lựa chọn các đơn vị để triển khai thực hiện.

+ Sở Y tế phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an các đơn vị liên quan đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH- Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Y tế, đơn vị liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trong năm 2023.

- Công cụ triển khai:

+ Phần mềm quản lý bệnh viện.

+ Kiosk: tự động hóa thông qua các Kiosk tại các bệnh viện.

2.3. Mô hình 8: Triển khai tại các cơ quan thực hiện chứng thực công

chứng, tổ chức hành nghề công chứng, chứng thực, Văn phòng thửa phát lại

- Mục tiêu: Toàn bộ các cơ sở công chứng, chứng thực đảm bảo điều kiện cho người dân sử dụng CCCD gắn chip hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Tư pháp khuyến khích các Văn phòng công chứng đầu tư thiết bị đọc QR, đọc chip trên CCCD tại các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng và doanh nghiệp.

+ Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp, điều chỉnh phần mềm công chứng, chứng thực để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - BCA phối hợp Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng và các doanh nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - BCA, Sở Tư pháp và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: Quý I năm 2024.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD: Thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm công chứng, chứng thực của các Phòng công chứng, Văn phòng công chứng vận hành.

2.4. Mô hình 9: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà trọ; Nhà nghỉ; Khách sạn 2-3*; Khách sạn 4*; Khách sạn 5*; Nhà khách; Nhà công vụ

- Mục tiêu: Các cơ sở lưu trú sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm an ninh trật tự (ANTT) trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Du lịch tỉnh.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - BCA triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an tỉnh chủ trì tổ chức triển khai tại các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở lưu trú trên địa bàn.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - BCA và Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** VNeID: Quét mã tại các cơ sở kinh doanh lưu trú phục vụ kê khai thông tin tự động.

2.5. Mô hình 10: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: Nhà cho thuê; Nhà ở trong khu công nghiệp,

- **Mục tiêu:** Nhà cho thuê; Nhà ở trong khu công nghiệp sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của Ban Quản lý các Khu công nghiệp.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH - BCA triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an tỉnh chủ trì tổ chức triển khai tại nhà cho thuê; nhà ở trong khu công nghiệp, khu chế xuất.

+ Ban Quản lý các Khu công nghiệp khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các Khu công nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH - BCA và Công an tỉnh, Ban quản lý các Khu công nghiệp.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** VNeID: Quét mã tại nhà cho thuê; nhà ở trong khu công nghiệp phục vụ kê khai thông tin tự động.

2.6. Mô hình 11: Triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại Cơ sở khám chữa bệnh

- **Mục tiêu:** Các Cơ sở khám chữa bệnh sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện dấu hiệu tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn; phục vụ công tác quản lý của ngành Y tế tỉnh.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH - BCA triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an tỉnh chủ trì tổ chức triển khai tại các Cơ sở khám chữa bệnh.

+ Sở Y tế tinh khai thác dữ liệu lưu trú phục vụ công tác quản lý.

- **Lực lượng triển khai**

+ Các Cơ sở khám chữa bệnh.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH - BCA và Công an tỉnh, Sở Y tế.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** VNeID: Quét mã tại các Cơ sở khám chữa bệnh phục vụ kê khai thông tin tự động.

2.7. Mô hình 12: triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài

- **Mục tiêu:** các nhà xe khách đường dài sử dụng phần mềm thông báo lưu trú ASM được kết nối với Hệ thống CSDLQG về DC, bảo đảm tính bảo mật dữ liệu cá nhân, thông tin khách lưu trú được đồng bộ và cập nhật liên tục trên hệ thống, góp phần phòng ngừa, phát hiện tội phạm, phục vụ công tác bảo đảm ANTT trên địa bàn.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai phần mềm thông báo lưu trú ASM để khai báo lưu trú có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Công an tỉnh tổ chức triển khai tại các nhà xe.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các nhà xe khách.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** phần mềm ASM, VneID.

2.8. Mô hình 13: triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại điểm du lịch, khu du lịch

- **Mục tiêu:** triển khai tại một số điểm du lịch, khu du lịch phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát ANTT.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp kết nối tại một số điểm du lịch có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai giải pháp kiểm soát người ra/vào các điểm du lịch, khu du lịch, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các điểm du lịch, khu du lịch.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** VNeID: xác thực định danh để quản lý.

2.9. Mô hình 14: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Khu công nghiệp

- **Mục tiêu:** Triển khai tại các khu công nghiệp phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát an ninh trật tự.

- **Phân công nhiệm vụ**

+ Ban Quản lý các khu công nghiệp chủ trì triển khai camera AI tại các khu công nghiệp có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH - BCA triển khai giải pháp kết nối camera về IOC, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- **Lực lượng triển khai**

+ Các Khu công nghiệp.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH - BCA và Ban Quản lý các khu công nghiệp.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** VNeID: Xác thực định danh để quản lý đối tượng.

2.10. Mô hình 15: Triển khai Camera AI kiểm soát ra/vào tại Nhà Ga đường sắt

- **Mục tiêu:** Triển khai tại Nhà Ga phục vụ công tác theo dõi, quản lý, thống kê người ra vào khu vực và kiểm soát an ninh trật tự.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an tỉnh chủ trì triển khai camera AI tại Nhà Ga có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai giải pháp kết nối camera về IOC, khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- **Lực lượng triển khai**

+ Các Nhà Ga.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Công an tỉnh.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** Xác thực định danh để quản lý đối tượng.

2.11. Mô hình 16: Triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (Cơ sở cầm đồ; Cơ sở dịch vụ bảo vệ; Cơ sở khác)

- **Mục tiêu:** Khuyến khích sử dụng thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip đảm bảo chính xác danh tính khách hàng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - BCA chủ trì triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT có kết nối, đồng bộ với CSDLQG về DC.

+ Công an tỉnh phối hợp tổ chức triển khai sử dụng tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

- Lực lượng triển khai:

+ Các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH - BCA và Công an tỉnh.

- Thời gian hoàn thành: 30/11/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID: Xác thực định danh để quản lý đối tượng.

2.12. Mô hình 17: Triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe

- Mục tiêu: Triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip đảm bảo chính xác danh tính học viên, tránh gian lận tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì triển khai thiết bị xác minh di động và đầu đọc CCCD gắn chip tại các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe tích hợp, điều chỉnh phần mềm quản lý trung tâm thi bằng lái xe để sử dụng các loại đầu đọc.

+ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH - BCA phối hợp Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH - BCA, Sở Giao thông vận tải và Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID, CCCD: Thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm quản lý trung tâm thi bằng lái xe của các Trung tâm đào tạo, sát hạch lái xe vận hành.

2.13. Mô hình 18: Triển khai giải pháp xử phạt giao thông và trật tự an toàn xã hội

- Mục tiêu: Sử dụng hệ thống quản lý, đăng ký xe của Bộ Công an triển khai thông qua CSDLQG về DC để xác minh các phương tiện vi phạm thông qua hệ thống giám sát thông minh tại IOC phục vụ công tác xử phạt giao thông và đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải, Sở Thông tin và Truyền thông sử dụng hệ thống camera AI phát hiện các hành vi về vi phạm trật tự, an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp Hệ thống CSDLQG về DC,

xác thực định danh điện tử và Cơ sở dữ liệu quản lý, đăng ký phương tiện.

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp kinh doanh vận tải tích hợp hệ thống quản lý, đăng ký xe, khai thác dữ liệu để xác định chủ phương tiện vi phạm.

+ Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp kinh doanh vận tải phát triển chức năng hỗ trợ người vi phạm xác nhận hành vi vi phạm trên App công dân số và nộp phạt trực tuyến; phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an tích hợp với VNNeID.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ VNNeID: xác thực danh tính đối tượng vi phạm.

+ APP Công dân số tỉnh.

2.14. Mô hình 19: triển khai sử dụng CCCD gắn chíp điện tử quét thanh toán vé tàu, xe... không dùng tiền mặt

- **Mục tiêu:** Triển khai tích hợp vé tàu xe và đầu đọc CCCD gắn chíp điện tử.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì triển khai giải pháp và cung cấp đầu đọc CCCD gắn chíp điện tử.

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải và các đơn vị có liên quan phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các bến xe, nhà ga, nhà khách.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Công an tỉnh, Sở Giao thông vận tải.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:**

+ CCCD gắn chíp điện tử: thay thế các loại giấy tờ.

+ Phần mềm quản lý vé tàu, xe.

2.15. Mô hình 20: triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công

- **Mục tiêu:** Xác định đúng đối tượng điện được vay tín chấp công dân.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì triển khai giải pháp “làm sạch” thông tin thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, người có công.

+ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh địa phương phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các ngân hàng chính sách, ngân hàng thương mại.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** Hệ thống CSDLQG về DC.

2.16. Mô hình 21: Mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chíp điện tử

- **Mục tiêu:** Xác định đúng thí sinh tham gia dự thi; tránh gian lận.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì xây dựng giải pháp cùng các doanh nghiệp khác.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo: chủ trì lựa chọn đơn vị triển khai giải pháp và đầu tư mua sắm thiết bị.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các trường học.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/9/2023.

- **Công cụ triển khai:** CCCD gắn chíp điện tử.

2.17. Mô hình 22: Phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số

- **Mục tiêu:** Giới thiệu, cung cấp sàn thương mại điện tử.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an: chủ trì xây dựng giải pháp trên VNNeID và các ứng dụng số của các đơn vị, doanh nghiệp có liên quan.

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: chủ trì phối hợp cùng các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** VNNeID, CCCD gắn chíp điện tử.

3. Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (bao gồm 11 mô hình)

3.1 Mô hình 23: Đảm bảo điều kiện công dân số

- **Mục tiêu:** Triển khai tạo lập, cấp phát và liên thông dữ liệu dân cư các tài khoản tối thiểu cần sở hữu của công dân số bao gồm: Tài khoản định danh điện tử (VNNeID), tài khoản thanh toán điện tử, chữ ký số cho 100% người dân đảm bảo điều kiện.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an tỉnh chủ trì trong việc khởi tạo và cấp phát tài khoản định danh điện tử (Phản đấu thu nhận đạt 100% tài khoản định danh điện tử đối với người dân đủ điều kiện).

+ Ngân hàng Nhà nước tỉnh Đồng Nai chủ trì phối hợp các doanh nghiệp hỗ trợ khởi tạo tài khoản thanh toán điện tử. Chính quyền địa phương phối hợp.

+ Doanh nghiệp phối hợp trong việc cấp phát chữ ký số trong dân. Sở Thông tin và Truyền thông, Chính quyền địa phương phối hợp.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Các đơn vị trực thuộc Công an tỉnh.

+ Tổ công nghệ số cộng đồng.

- **Thời gian hoàn thành:**

+ Hoàn thành: 30/7/2023.

- Công cụ triển khai:

+ VNeID: Tạo lập tài khoản định danh điện tử (VNeID).

3.2. Mô hình 24: Chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO)

- **Mục tiêu:** Sử dụng hệ thống xác thực tập trung (SSO) của Bộ Công an triển khai thông qua hệ thống định danh điện tử cho toàn hệ thống nền tảng số phục vụ hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp hệ thống.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: Nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

- Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Thông tin và Truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

Công dịch vụ công, Hệ thống xử lý một cửa, Quản lý văn bản và điều hành công việc, nền tảng làm việc số và các nền tảng số khác trên môi trường Web do tỉnh Đồng Nai quản lý.

3.3. Mô hình 25: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP)

- **Mục tiêu:** Tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung giữa các cơ quan nhà nước trong tỉnh, tích hợp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung trong tỉnh và kết nối tới các nền tảng tích hợp quốc gia.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị nghiên cứu đề xuất đầu tư, nâng cấp triển khai đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai:

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Sở Thông tin và Truyền thông.

+ Các cán bộ kỹ thuật các đơn vị có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: 30/9/2023.

- Công cụ triển khai: LGSP.

3.4. Mô hình 26: Truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan nhà nước

- **Mục tiêu:** Tăng cường công tác truyền thông nội bộ đảm bảo cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức thuộc tỉnh nắm rõ mục tiêu, nội dung, triển khai thành công Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì triển khai công tác truyền thông

nội bộ và giám sát kết quả truyền thông qua các nền tảng số.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- **Lực lượng triển khai:** Nhân sự truyền thông Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** Thực hiện thường xuyên trong năm.

- **Công cụ triển khai:**

Nền tảng quản trị tổng thể cấp tỉnh.

3.5. Mô hình 27: Truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số

- **Mục tiêu:** Tăng cường công tác truyền thông đến với mọi người dân năm, hiểu cùng đồng hành thực hiện thành công Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương tổ chức truyền thông thông qua các loại phương tiện truyền thông khác nhau. Tổ chức đánh giá hiệu quả truyền thông; đánh giá tác động để có phương án tham mưu điều chỉnh kịp thời.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp cung cấp các nội dung liên quan để truyền thông.

- **Lực lượng triển khai:** Nhân sự Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông và các ngành, địa phương.

- **Thời gian hoàn thành:** Thực hiện thường xuyên trong năm.

- **Công cụ triển khai:** Các phương tiện truyền thông.

3.6. Mô hình 28: Triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống

- **Mục tiêu:** Cung cấp nền tảng đào tạo trực tuyến để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống.

- **Phân công nhiệm vụ:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì cung cấp công cụ đào tạo trực tuyến cho cán bộ, công chức, viên chức khi có nhu cầu đào tạo theo quy mô 5000 học viên.

- **Lực lượng triển khai:** Các sở, ngành UBND thuộc tỉnh có nhu cầu triển khai thực hiện theo lộ trình.

- **Thời gian hoàn thành:** Hoàn thành: 30/10/2023.

3.7. Mô hình 29: Triển khai tổ giác tội phạm qua ứng dụng VNNeID

- **Mục tiêu:** Sử dụng VNNeID trong công tác tố giác tội phạm bảo đảm an ninh trật tự.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện triển khai tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai**

+ Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH - BCA, Công an tỉnh và UBND cấp huyện.

+ Tổ công nghệ số cộng đồng

- **Thời gian hoàn thành:** Thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

3.8. Mô hình 30: triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Center

- **Mục tiêu:** sử dụng VNeID tuyên truyền và hỗ trợ pháp lý qua tổng đài.

- **Phân công nhiệm vụ:** Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và UBND cấp huyện triển khai tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, CA tỉnh, Sở Tư pháp và UBND cấp huyện.

+ Tổ công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng

- **Thời gian hoàn thành:** thực hiện thường xuyên.

- **Công cụ triển khai:** VNeID, CallCenter.

3.9. Mô hình 31: triển khai hệ thống quản lý trường học

- **Mục tiêu:** Xác thực thông tin giáo viên và học sinh; cho phép giáo viên đăng nhập tài khoản VNeID (SSO); quản lý điểm, lịch học, dữ liệu ngành, hỗ trợ miễn phí hệ thống thu tiền học phí, thanh toán không dùng tiền mặt...

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì, phối hợp với doanh nghiệp xây dựng và triển khai giải pháp.

+ Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, đơn vị hỗ trợ để triển khai tổ chức thực hiện.

- **Lực lượng triển khai:**

+ Sở Giáo dục và Đào tạo, các phòng giáo dục, đơn vị liên quan, Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Trung tâm RAR.

+ Các trường học trên địa bàn tỉnh.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Công cụ triển khai:** ứng dụng quản lý trường học.

3.10. Mô hình 32: Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID

- **Mục tiêu:** Hiển thị thông tin lý lịch tư pháp công dân trên VNeID.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an: chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp triển khai giải pháp.

+ Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông: phối hợp tích hợp liên thông qua nền tảng chia sẻ dữ liệu.

- **Lực lượng triển khai**

+ Cán bộ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Bộ Tư pháp.

+ Sở Tư pháp và Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/8/2023.

- **Công cụ triển khai:** VNeID.

3.11. Mô hình 33: Triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID

- Tổ chức thực hiện:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an: chủ trì phối hợp với Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai giải pháp.

+ Sở Y tế, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông: phối hợp triển khai.

- Lực lượng triển khai:

+ Cán bộ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an, Bộ Y tế, Bộ LĐTBXH.

+ Sở Y tế và Sở LĐTBXH.

- Thời gian hoàn thành: 30/9/2023.

- Công cụ triển khai: VNeID.

4. Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ cải cách TTHC (bao gồm 03 mô hình)

4.1. Mô hình 34: Quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, VNeID

- Mục tiêu: Toàn bộ các thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất được số hóa, làm sạch, xác thực và triển khai tích hợp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất trên VNeID.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Tài Nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp UBND các huyện, tỉnh phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an rà soát, làm sạch dữ liệu.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì, phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường làm sạch dữ liệu với CSDLQG về DC, hướng dẫn tích hợp giấy tờ trên App VNeID.

- Lực lượng triển khai:

+ Tổ công nghệ số cộng đồng.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và truyền thông.

- Thời gian hoàn thành: 31/12/2024.

4.2. Mô hình 35: Số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: lao động xã hội, các tổ chức hội, đoàn thể... phục vụ cải cách TTHC

- Mục tiêu: Tạo lập, số hóa dữ liệu ban đầu cho các đơn vị trên nền dữ liệu dân cư như: lao động - thương binh và xã hội, các hội, đoàn thể...

- Phân công nhiệm vụ:

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an: chủ trì xây dựng phần mềm nhập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC; hỗ trợ công tác nhập liệu.

+ Các Sở, ngành, địa phương: tiến hành thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu theo lĩnh vực.

- Lực lượng triển khai:

+ Tổ Đề án 06/CP cấp xã.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

4.3. Mô hình 36: Quản lý chương trình An sinh xã hội thông qua

VNeID

- Mục tiêu: Toàn bộ các đối tượng an sinh xã hội được số hóa, làm sạch, xác thực và triển khai chương trình theo dõi, giám sát, hỗ trợ cũng như đảm bảo chính sách cho các đối tượng an sinh xã hội trên một nền tảng thống nhất.

- Phân công nhiệm vụ:

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp UBND các huyện, tỉnh tạo lập Cơ sở dữ liệu ASXH thông qua VNeID, phối hợp với Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an làm sạch dữ liệu.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì, phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm sạch dữ liệu với CSDLQG về DC.

+ Các doanh nghiệp phối hợp cấp tài khoản thanh toán (Ví điện tử hoặc tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản viễn thông tùy vào nhu cầu của từng đối tượng an sinh xã hội đảm bảo thuận tiện...).

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai chi trả an sinh xã hội sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an triển khai giải pháp hiển thị trạng thái và quản lý chi trả an sinh xã hội trên app VNeID.

- Lực lượng triển khai:

+ Tổ công nghệ số cộng đồng.

+ Các tổ chức tài chính ngân hàng, ví điện tử.

+ Cán bộ kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

- Công cụ triển khai:

VNeID: Số hóa dữ liệu và nghiệp vụ quản lý đối tượng.

5. Nhóm phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo các cấp (bao gồm 07 mô hình)

5.1. Mô hình 37: Phân tích tình hình dân cư

- Mục tiêu: Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình dân cư trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

- Phân công nhiệm vụ

+ Cơ quan khác chủ trì cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về dân số, mật độ, phân bố, tôn giáo, dân tộc...

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- Lực lượng triển khai: Nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

- Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật của cơ quan chủ trì cung cấp tài liệu mô

tả các chỉ tiêu cần cung cấp về dân số, mật độ, phân bố, tôn giáo, dân tộc...

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Địa điểm triển khai:** Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai

5.2. Mô hình 38: Phân tích tình hình lao động

- **Mục tiêu:** Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình lao động trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lực lượng lao động theo nhóm tuổi, khu vực thành thị, nông thôn, việc làm, thu nhập...

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp với Sở Lao động

- Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

- Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** Hoàn thành: 30/12/2023.

- **Địa điểm triển khai:** Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai

5.3. Mô hình 39: Phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú

- **Mục tiêu:** Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về lượng khách quốc tế, nội địa, khách lưu trú theo từng loại hình, theo từng nhóm tuổi...

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

- Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Địa điểm triển khai:** Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai.

5.4. Mô hình 40: Phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn

- **Mục tiêu:** Thông qua CSDLQG về DC thực hiện phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an sinh xã hội.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Công an tỉnh chủ trì cung cấp tài liệu mô tả các chỉ tiêu cần cung cấp về di biến động về tình hình dân cư, các loại đối tượng cần quản lý...

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì cung cấp tài liệu tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, hỗ trợ kỹ thuật tích hợp thông qua nền tảng NDXP/VDXP.

+ Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các doanh nghiệp tích hợp hệ thống điều hành đô thị thông minh IOC phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo tỉnh.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp với Công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đánh giá mức độ an toàn thông tin trước khi đưa vào vận hành chính thức.

- **Lực lượng triển khai:** Nhân sự kỹ thuật Cục Cảnh sát QLHC về TTXH

- Bộ Công an phối hợp nhân sự kỹ thuật của công an tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Địa điểm triển khai:** Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai.

5.5. Mô hình 41: triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số

- **Phân công nhiệm vụ:**

Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an chủ trì, phối hợp các chuyên gia tư vấn tổ chức triển khai.

- **Thời gian hoàn thành:** 30/12/2023.

- **Hiệu quả:** tạo ra các sản phẩm dựa trên dữ liệu mở (*dân cư, vi phạm giao thông, giáo dục...*).

5.6. Mô hình 42: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh Đồng Nai

- **Mục tiêu:** Triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh thông tin tối thiểu cấp độ 3 theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- **Phân công nhiệm vụ:**

+ Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì đầu tư các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin theo hướng dẫn của Bộ Công an và Bộ Thông tin và Truyền thông.

+ Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an phối hợp đánh giá các giải pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin của Sở Thông tin và Truyền thông đầu tư.

- Lực lượng triển khai: Nhân sự Sở Thông tin và Truyền thông triển khai giải pháp và giám sát đảm bảo an toàn an ninh thông tin.

- Thời gian hoàn thành: Hoàn thành 30/12/2024.

- Công cụ triển khai: Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC.

5.7. Mô hình 43: tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (End use)

- Phân công nhiệm vụ: Cục Cảnh sát QLHC về TTXH-Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các chuyên gia tư vấn tổ chức triển khai.

- Thời gian hoàn thành: 30/12/2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ (*Trung tâm Dữ liệu quốc gia về dân cư thuộc Cục Cảnh sát QLHC về TTXH - Bộ Công an*) phối hợp với BCĐ Đề án 06/CP tỉnh Đồng Nai thống nhất xây dựng phương án triển khai, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành liên quan.

2. Các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương căn cứ Kế hoạch và nhiệm vụ được giao, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, có lộ trình, phân công nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện, đảm bảo tiến độ, mục tiêu đề ra. Trong quá trình thực hiện, căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu nhiệm vụ chính trị, các đơn vị, địa phương kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch thực hiện phù hợp, đạt hiệu quả.

3. Các cơ quan, đơn vị, địa phương định kỳ báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các Mô hình về Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh (qua Công an tỉnh - Cơ quan Thường trực BCĐ) **trước ngày 18 hàng tháng** để theo dõi, tổng hợp. Giao Công an tỉnh chủ trì, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai thực hiện của các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương, kịp thời tham mưu UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này, đảm bảo hiệu quả, chặt chẽ, đúng quy định.

Giao Sở Tài chính chủ trì, rà soát, tổng hợp dự toán kinh phí của các đơn vị được giao nhiệm vụ và căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh báo cáo cấp thẩm quyền phân bổ kinh phí theo phân cấp; kịp thời tham mưu UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý hoặc báo cáo cấp thẩm quyền khi có khó khăn, vướng mắc, đảm bảo sử dụng kinh phí hiệu quả, đúng quy định pháp luật.

4. Đầu mối triển khai thực hiện

4.1. Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư: phụ trách toàn diện Kế hoạch này: Đồng chí Thiếu tá Trần Duy Hiền - Phó Giám đốc Trung tâm dữ liệu quốc gia về dân cư, số điện thoại: 0838858585, có trách nhiệm đôn đốc Tổ công tác hỗ trợ tỉnh Đồng Nai thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo từng nhiệm vụ được phân công.

4.2. Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh là đầu mối để triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này. Công an tỉnh là đơn

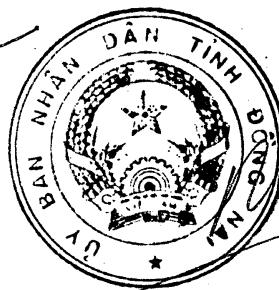
vị tập hợp toàn bộ các đầu mối tại địa phương,

5. Về kinh phí:

Các đơn vị được giao nhiệm vụ phối hợp với Công an tỉnh lập dự toán kinh phí thực hiện gửi về Sở Tài chính tổng hợp, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách tỉnh báo cáo cấp thẩm quyền phân bổ kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương, BCĐ Đề án 06/CP cấp huyện, Tổ công tác Đề án 06/CP cấp xã chủ động nghiên cứu, triển khai thực hiện./.

THƯ KÝ TỔ CÔNG TÁC ✓ TRƯỞNG BCĐ ĐA06/CP ĐỒNG NAI TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN CỦA TRUNG ƯƠNG



Đại tá Vũ Văn Tấn
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC CẢNH SÁT QLHC VỀ TTXH

Cao Tiến Dũng
CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Noi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các đ/c thành viên Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP TW;
- Bộ Công an;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Các thành viên BCĐ Đề án 06/CP tỉnh;
- Tổ Giúp việc Đề án 06/CP tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, Cục CS QLHC về TTXH -BCA.

(để báo cáo)





PHỤ LỤC
CÁC MÔ HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHỐI HỢP

(Kèm theo Kế hoạch phối hợp số 106 /KHPH-TCTTW-BCD06ĐN

ngày 06 tháng 7 năm 2023 của Tổ Công tác Đề án 06/CP Trung ương và Ban Chỉ đạo Đề án 06/CP tỉnh Đồng Nai)

| TT | Mô hình | Phân công thực hiện | | | Thời gian hoàn thành | Nền tảng |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|
| | | Chủ trì | Phối hợp | Lực lượng triển khai | | |
| I | Nhóm tiện ích phục vụ giải quyết TTHC và cung cấp DVC trực tuyến (05 mô hình) | | | | | |
| 1 | Mô hình 1: triển khai 53 DVC thiết yếu theo Đề án 06/CP | Sở TTTT, CAT | Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT | Tổ CTĐA06/CP và CNSCD, các Sở, ngành, địa phương | 30/12/2023 | VNeID Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh |
| 2 | Mô hình 2: tự động hóa bộ phận giải quyết TTHC, Bộ phận Một cửa các cấp thông qua tương tác Kiosk | Cục CS QLHC về TTXH | Sở TTTT, Văn phòng UBND, DN | Cục CSQLHC về TTXH phối hợp Sở TTTT, DN | 03 tháng sau khi có hướng dẫn của BCA | Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh, huyện, xã; Kiosk |
| 3 | Mô hình 3: xây dựng tối thiểu 20 DVC không sử dụng hồ sơ giấy | Các sở, ban, ngành | Văn phòng UBND tỉnh, Sở TTTT, Cục CSQLHC về TTXH | Nhân sự kỹ thuật Cục CSQLHC về TTXH phối hợp nhân sự kỹ thuật VP UBND tỉnh, Sở TTTT, sở, ban, ngành, doanh nghiệp | 30/06/2024 | Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh; Kiosk |
| 4 | Mô hình 4: lưu trữ, chứng thực các giấy tờ tài liệu điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp tham gia môi trường số | Cục CS QLHC về TTXH | Các Sở, ngành, địa phương; DN | Tổ CTĐA06/CP và CNSCD | Trong năm 2023 | VneID, Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh; Phần mềm chuyên ngành chứng thực điện tử |

| TT | Mô hình | Phân công thực hiện | | | Thời gian hoàn thành | Nền tảng |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------|
| | | Chủ trì | Phối hợp | Lực lượng triển khai | | |
| 5 | Mô hình 5: triển khai cung cấp DVC trực tuyến trên VNeID | Cục CS QLHC về TTXH | Sở TTTT | Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ | trong năm 2023 | VNeID |
| II | Nhóm tiện ích phát triển kinh tế - xã hội (17 mô hình) | | | | | |
| 6 | Mô hình 6: khám chữa bệnh sử dụng QRcode thẻ CCCD gắn chíp điện tử và VNeID | Sở YT | Cục CS QLHC về TTXH, BHXH, Sở TTTT, DN | Sở YT, BV, Sở TTTT, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH | 30/10/2023 | VneID, phần mềm khám chữa bệnh của các cơ sở khám chữa bệnh vận hành |
| 7 | Mô hình 7: khám chữa bệnh sử dụng sinh trắc học, KIOSK tự phục vụ | Sở YT | Cục CS QLHC về TTXH, BHXH, DN | Sở YT, BV, DN | Trong năm 2023 | Phần mềm quản lý bệnh viện, Kiosk, Thẻ CCCD gắn chip |
| 8 | Mô hình 8: triển khai tại các cơ quan thực hiện chứng thực công chứng, tổ chức hành nghề công chứng, Văn phòng thửa phát lại | Sở TP | Cục CS QLHC về TTXH, DN, Sở TTTT | Sở TTTT, Các phòng công chứng, DN, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT | Quý I năm 2024 | VneID, Thẻ CCCD gắn chip, phần mềm công chứng, chứng thực |
| 9 | Mô hình 9: triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: nhà trọ; nhà nghỉ; khách sạn 2-3*; khách sạn 4*; khách sạn 5*; nhà khách; nhà | CAT | Cục CS QLHC về TTXH, Sở | CAT, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT, CS lưu trú | 30/12/2023 | VNeID |

| TT | Mô hình | Phân công thực hiện | | | Thời gian hoàn thành | Nền tảng |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------|
| | | Chủ trì | Phối hợp | Lực lượng triển khai | | |
| | công vụ | | VHTT&DL, Sở TTTT | | | |
| 10 | Mô hình 10: triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: nhà cho thuê; nhà ở trong khu công nghiệp | CAT | Cục CS QLHC về TTXH, BQL KCN, Sở TTTT | CAT, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT, CS lưu trú, BQL KCN | 30/12/2023 | VNeID |
| 11 | Mô hình 11: triển khai nền tảng quản lý lưu trú tại: cơ sở khám chữa bệnh | CAT | Cục CS QLHC về TTXH, Sở YT, Sở TTTT | CAT, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH, Cơ sở khám chữa bệnh, Sở YT | 30/12/2023 | VNeID |
| 12 | Mô hình 12: triển khai nền tảng quản lý lưu trú trên xe khách đường dài | Sở GT-VT | Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT | CAT, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH, Sở GT- VT, các DN kinh doanh vận tải | 30/12/2023 | VNeID |
| 13 | Mô hình 13: triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại điểm du lịch, khu du lịch | Sở VH, TT&DL | Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT | Các điểm du lịch, Khu du lịch, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH | Giai đoạn 1 trước 30/12/2023 | VNeID |
| 14 | Mô hình 14: triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại khu công nghiệp | BQL KCN | Cục CS QLHC về TTXH | Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH, BQLKCN, DN | 30/12/2023 | VNeID |

| TT | Mô hình | Phân công thực hiện | | | Thời gian hoàn thành | Nền tảng |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------|
| | | Chủ trì | Phối hợp | Lực lượng triển khai | | |
| 15 | Mô hình 15: triển khai giải pháp kiểm soát ra/vào tại Nhà ga đường sắt | CAT | Các Nhà ga, Cục CSQLHC về TTXH | Các nhà ga, Nhân sự kỹ thuật của Cục CSQLHC về TTXH | 30/12/2023 | VNeID |
| 16 | Mô hình 16: triển khai tại các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT (<i>cơ sở cầm đồ; dịch vụ bảo vệ; cơ sở khác</i>) | CAT | Cục CS QLHC về TTXH | DN, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH, CAT | 30/11/2023 | VNeID |
| 17 | Mô hình 17: triển khai thiết bị giám sát thi cử, sát hạch lái xe | Sở GTVT | Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT | Các trung tâm đào tạo sát hạch lái xe, Sở TTTT, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH | 30/12/2023 | VneID, Thẻ CCCD gắn chíp, phần mềm quản lý của trung tâm |
| 18 | Mô hình 18: triển khai giải pháp xử phạt vi phạm trật tự, an toàn giao thông và trật tự, an toàn xã hội | Sở GTVT | Sở TTTT, CAT | Nhân sự kỹ thuật Cục CSQLHC về TTXH, Sở TTTT, CAT | 30/12/2023 | VneID App Công dân số tỉnh |
| 19 | Mô hình 19: triển khai sử dụng CCCD gắn chíp điện tử thanh toán vé tàu, xe không dùng tiền mặt | CAT | Cục CS QLHC về TTXH, Sở GTVT, Sở TTTT | DN, Nhân sự kỹ thuật Cục CSQLHC về TTXH, Các bến xe, nhà ga, nhà khách | 30/12/2023 | Thẻ CCCD gắn chíp điện tử, Phần mềm quản lý vé tàu xe |
| 20 | Mô hình 20: triển khai cho vay tín chấp công dân: hộ nghèo, người có công | Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | Cục CS QLHC về TTXH, | Ngân hàng chính sách, các ngân hàng thương mại, Nhân sự | 30/12/2023 | Dữ liệu dân cư |

| TT | Mô hình | Phân công thực hiện | | | Thời gian hoàn thành | Nền tảng |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------|
| | | Chủ trì | Phối hợp | Lực lượng triển khai | | |
| | | chi nhánh tỉnh | Sở TTTT, Sở LĐTBXH | kỹ thuật Cục CSQLHC về TTXH | | |
| 21 | Mô hình 21: mô hình thi online tập trung qua nền tảng công nghệ xác thực thẻ CCCD gắn chíp điện tử | Sở GD&ĐT | Cục CS QLHC về TTXH | Các trường học, Các DN, Nhân sự kỹ thuật Cục CSQLHC về TTXH | 30/9/2023 | CCCD gắn chíp điện tử |
| 22 | Mô hình 22: phát triển du lịch, gắn với phát triển đặc sản vùng miền hỗ trợ người dân ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh xác thực điện tử trong phát triển kinh tế hộ gia đình, kinh tế số. | Sở VH, TT&DL | DN, Cục CSQLHC về TTXH, CAT | DN, Nhân sự kỹ thuật Cục CSQLHC về TTXH | 30/12/2023 | VNeID, CCCD gắn chíp điện tử |
| III | Nhóm tiện ích phục vụ công dân số (11 mô hình) | | | | | |
| 23 | Mô hình 23: đảm bảo điều kiện công dân số | CAT, NHNN | Sở TTTT, CQĐP, DN | Tổ CTĐA06/CP và CNSCD Các đơn vị trực thuộc CAT | 30/7/2023 | VNeID |
| 24 | Mô hình 24: chuẩn hóa xác thực tập trung (SSO) | Sở TTTT | Cục CS QLHC về TTXH, DN | Nhân sự kỹ thuật 2 đơn vị | 31/12/2023 | Ứng dụng số và Hệ thống giải quyết TTHC tỉnh |
| 25 | Mô hình 25: nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu tỉnh (LGSP) | Sở TTTT | Văn phòng UBND tỉnh, các đơn vị có liên quan | Nhân sự kỹ thuật các đơn vị | 30/9/2023 | LGSP |

| TT | Mô hình | Phân công thực hiện | | | Thời gian hoàn thành | Nền tảng |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------|
| | | Chủ trì | Phối hợp | Lực lượng triển khai | | |
| 26 | Mô hình 26: truyền thông nội bộ cho toàn bộ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Nhà nước | Sở TTTT | Cục CS QLHC về TTXH | Nhân sự của Sở TTTT | Thường xuyên | Nền tảng quản trị tổng thể cấp tỉnh |
| 27 | Mô hình 27: truyền thông chính sách qua hệ thống LED, Pano, Áp phích, Truyền thanh cơ sở, Truyền hình địa phương, hệ thống phát thanh thông minh, nền tảng số | Sở TTTT, Sở VHTT&DL | Cục CS QLHC về TTXH, Các ngành địa phương | Sở TTTT, Sở VHTT&DL | Liên tục | |
| 28 | Mô hình 28: triển khai nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC) trên toàn quốc để nâng cao nhận thức, hỗ trợ triển khai Đề án 06/CP cho các cán bộ, công chức, viên chức, giảm chi phí đào tạo truyền thống | Cục CS QLHC về TTXH | Sở TTTT | Các Sở, ngành, UBND các huyện, TP | 30/10/2023 | |
| 29 | Mô hình 29: triển khai tố giác tội phạm qua ứng dụng VneID | Cục CS QLHC về TTXH | CAT, Sở TTTT, CQĐT | Cục CS QLHC về TTXH, CAT, CQĐT, Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ | Thường xuyên | VNeID |
| 30 | Mô hình 30: triển khai tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VneID, Call Center | Cục CS QLHC về TTXH | Sở Tư pháp, UBND cấp huyện | Cục CS QLHC về TTXH, CAT, Sở TP, CQĐT, Tổ CTĐA06 và CNSCĐ | Thường xuyên | VNeID và Call Center |

| TT | Mô hình | Phân công thực hiện | | | Thời gian hoàn thành | Nền tảng |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|----------------------|-----------------------------|
| | | Chủ trì | Phối hợp | Lực lượng triển khai | | |
| 31 | Mô hình 31: hệ thống quản lý trường học | Sở GDĐT | Sở TTTT | Các trường học | 30/12/2023 | Ứng dụng quản lý trường học |
| 32 | Mô hình 32: thông tin lý lịch tư pháp công dân trên VNeID | Cục CS QLHC về TTXH | Sở TP, Sở TTTT | Cục CS QLHC về TTXH, Sở TP, Sở TTTT, Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ | 30/8/2023 | VneID |
| 33 | Mô hình 33: triển khai tích hợp thông tin Sổ sức khỏe điện tử, Sổ lao động điện tử trên VNeID | Cục CS QLHC về TTXH | Sở LĐTBXH, Sở YT, Sở TTTT | Cục CS QLHC về TTXH, Sở YT, Sở LĐTBXH, Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ | 30/12/2023 | VneID |
| IV | Nhóm số hóa, tạo lập dữ liệu dùng chung trên Hệ thống CSDLQG về DC phục vụ cải cách TTHC (03 mô hình) | | | | | |
| 34 | Mô hình 34: quản lý thông tin người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở, tài sản gắn liền với đất thông qua CSDLQG về DC, VNeID theo chỉ đạo của Tổ công tác triển khai Đề án 06/CP Trung ương | Sở TNMT | Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT, UBND cấp huyện | Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ, Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT, Sở TNMT | 31/12/2024 | VneID, CSDLQG về DC |
| 35 | Mô hình 35: số hóa tạo lập dữ liệu trên nền CSDLQG về DC, như: hộ tịch, LĐTBXH, đoàn thể.... Phục vụ CC TTHC | Các sở, ngành | Cục CS QLHC về TTXH, CAT | Tổ Đề án 06/CP cấp xã, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH | 30/12/2023 | CSDLQG về DC |

| TT | Mô hình | Phân công thực hiện | | | Thời gian hoàn thành | Nền tảng |
|----|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|---------------------------------|
| | | Chủ trì | Phối hợp | Lực lượng triển khai | | |
| 36 | Mô hình 36: quản lý chương trình an sinh xã hội thông qua VNNeID | Sở LĐTBXH | Cục CS QLHC về TTXH, UBND cấp huyện, DN | Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH, Tổ CTĐA06/CP và CNSCĐ, DN | 30/12/2023 | VNeID Hệ thống số tỉnh |
| V | Nhóm Phục vụ chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp (07 mô hình) | | | | | |
| 37 | Mô hình 37: phân tích tình hình dân cư | Sở TTTT | Cục CS QLHC về TTXH, DN | DN, Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH phối hợp các đơn vị | 30/12/2023 | Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh |
| 38 | Mô hình 38: phân tích tình hình lao động | Sở LĐTBXH | Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT | DN, Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH phối hợp các đơn vị | 30/12/2023 | Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh |
| 39 | Mô hình 39: phân tích tình hình du lịch thông qua lưu trú | Sở VHTT&DL | Cục CS QLHC về TTXH, Sở TTTT, DN | DN, Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, Nhân sự kỹ thuật Cục CS QLHC về TTXH phối hợp các đơn vị | 30/12/2023 | Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh |
| 40 | Mô hình 40: phân tích tình hình trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn | CAT | Cục CS QLHC về TTXH, Sở | DN, Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh, Nhân sự kỹ thuật Cục | 30/12/2023 | IOC tỉnh |

| TT | Mô hình | Phân công thực hiện | | | Thời gian hoàn thành | Nền tảng |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|----------------------------|------------------------------------------|----------------------|-------------------------------------|
| | | Chủ trì | Phối hợp | Lực lượng triển khai | | |
| | | | TTTT, DN | CS QLHC về TTXH phối hợp các đơn vị | | |
| 41 | Mô hình 41: triển khai cuộc thi sáng kiến phát triển ứng dụng khai thác dữ liệu phục vụ xây dựng Chính phủ số, xã hội số và nền kinh tế số. | Cục CS QLHC về TTXH | Chuyên gia tư vấn | Cục CS QLHC về TTXH | 30/12/2023 | |
| 42 | Mô hình 42: trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC tỉnh | Sở TTTT | Cục CS QLHC về TTXH | Nhân sự của Sở TTTT, Cục CS QLHC về TTXH | 30/12/2024 | Trung tâm Giám sát an ninh mạng SOC |
| 43 | Mô hình 43: tổ chức đào tạo, tập huấn an ninh, an toàn, bảo mật thông tin cho người sử dụng cuối (end use). | Cục CS QLHC về TTXH | Sở TTTT, Chuyên gia tư vấn | Cán bộ, công nhân, viên chức | 30/12/2023 | |

*** Ghi chú:**

- Cục CS QLHC về TTXH: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.
- Cục CSGT: Cục Cảnh sát giao thông - Bộ Công an.
- CAT: Công an tỉnh.
- Văn phòng UBND tỉnh: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Sở TTTT: Sở Thông tin và Truyền thông.
- Sở TP: Sở Tư pháp.
- Sở YT: Sở Y tế.
- Sở VHTT&DL: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- Sở GTVT: Sở Giao thông vận tải.

- Sở GD&ĐT: Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Sở LĐTBXH: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Sở TNMT: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Sở VHTT: Sở Văn hóa và Thể thao.
- BHXH: Bảo hiểm xã hội.
- NHNN: Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh.
- BQL KCN: Ban Quản lý các Khu công nghiệp.
- BV: Bệnh viện trên địa bàn tỉnh.
- CQDP: Chính quyền địa phương.
- Tổ CTĐA06/CP và CNSCD: Tổ Công tác Đề án 06/CP và Công nghệ số cộng đồng.
- DN: Doanh nghiệp.
- CSDLQG về DC: Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư./.